

Bản án số: 04/2021/HS-PT
Ngày: 10-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Thanh Giang

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 193/2021/TLPT-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo NGUYỄN THỊ H HUỲNH THANH T, LÊ THANH D, THÂN TRÚC P và ĐỖ ĐẠI D; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN THỊ H, sinh năm 1957, tại tỉnh Tây Ninh; trú tại: Nhà số 2, tổ , khu phố L, phường L1, thị xã H1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lang (đã chết) và bà Trương Thị Liên; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Lu và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. HUỲNH THANH T, sinh năm 1984, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số , tổ , khu phố L2, phường L3, thị xã H1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Hảo và bà Trần Kim Hoa; bị cáo có vợ là Ngô Thị Thảo và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ

từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. LÊ THANH D, sinh năm 1997, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số C, tổ 1, khu phố L, phường L1, thị xã H1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hùng Dũng và bà Nguyễn Kim Anh; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. THÂN TRÚC P, sinh năm 1978, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số, PH, tổ , khu phố L, phường L1, thị xã H1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn Tân (đã chết) và bà Tô Kim Tiến; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ – XPVPHC ngày 16/01/2018, của Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Cá cược bằng tiền dưới hình thức đá gà”. Đã nộp phạt ngày 17/8/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. ĐỖ ĐẠI D, sinh năm 1985, tại Tây Ninh; trú tại: tổ 09, ấp TT, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thanh Thực và bà Đoàn Thị Liên; bị cáo có vợ là Cao Thị Bé Hằng (bị cáo trong vụ án) và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Từ ngày 14/6/2007 đến ngày 30/12/2008, chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Phú Hòa, tỉnh Long An về hành vi: “Gây rối trật tự công cộng”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 144/QĐ – XPVPHC ngày 04/7/2015, của Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Cá cược bằng tiền dưới hình thức đá gà”. Đã nộp phạt ngày 28/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 03/2021, bị cáo NGUYỄN THỊ H bắt đầu sử dụng nhà ở của mẹ ruột bị cáo (mẹ ruột bị cáo già yếu, 93 tuổi) tại địa chỉ số 22, tổ 04, khu phố Long Chí, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành để tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài bửu nhằm thu tiền xâu. Khoảng 19 giờ hàng ngày, bị cáo H mở cửa nhà sẵn, chuẩn bị manh trái và các bộ bài tây để các bị cáo khác đến đánh bạc, còn bị cáo H đi bán vé số. Ban đầu, bị cáo H có rủ một số bị cáo đến đánh bạc, thời gian sau các bị cáo khác biết thời gian, địa điểm đánh bạc nên tự rủ nhau đến. Theo quy ước của sòng bạc, mỗi người làm cái 04 (bốn) ván thì chuyển sang cho người kế tiếp làm cái, ai không muốn làm cái thì chuyển sang cho người tiếp theo. Khi làm cái xong, nếu ai thắng thì đưa tiền xâu cho bị cáo H từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng (tùy vào số tiền thắng được), nếu có bị cáo H ở nhà thì giao trực tiếp tiền xâu cho bị cáo H, nếu bị cáo không có nhà thì để tiền xâu trên bàn trong phòng bếp, nếu người làm cái thua thì không phải đưa tiền xâu. Cách thức đánh bạc là người làm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá, loại bỏ 12 lá tây, còn lại 40 lá chia ra thành nhiều tụ theo số lượng người tham gia (tối đa là 10 tụ), mỗi tụ 04 lá, người chơi tham gia đặt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau khi chia bài, người chơi bắt tụ bài của mình và binh bài (binh thành 02 chi, mỗi chi 02 lá bài). Sau khi tất cả binh xong, người làm cái mở bài từng tụ để xác định thắng thua trực tiếp với người làm cái. Nếu người đặt cược thắng thì sẽ được cái chung tiền bằng số tiền đặt cược, nếu thua thì cái sẽ ăn hết số tiền đặt cược. Mỗi ngày bị cáo H nhận tiền xâu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Ngày 05/4/2021, sòng bài hoạt động từ 19 giờ đến 21 giờ 30 phút thì bị Công an thị xã Hòa Thành bắt quả tang bị cáo HUỖNH THANH T đang làm cái cho các bị cáo ĐỖ ĐẠI D, Nguyễn Thái Hòa, THÂN TRÚC P, LÊ THANH D, Nguyễn Thị Trinh, Trương Thị Thu Trang, Nguyễn Kim Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Loan, Lê Thị Bé Ngọc, Phan Thị Kiều, Huỳnh Văn Tuấn, Cao Thị Bé Hằng tham gia đặt cược. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Nữ có tham gia nhưng chạy thoát nên không bị bắt quả tang, còn bị cáo Nguyễn Hùng Cường thua hết tiền nên nghỉ chơi trước khi bị bắt. Tang vật thu giữ gồm: Tiền Việt Nam thu giữ trên chiếu bạc là 5.200.000 đồng; tiền Việt Nam thu giữ trong người các bị cáo là 101.230.000 đồng và các dụng cụ dùng để đánh bạc. Số tiền xâu bị cáo H đã nhận được trong ngày 05/4/2021 là 200.000 đồng.

Số tiền từng bị cáo mang theo đánh bạc như sau:

- Bị cáo HUỖNH THANH T mang theo số tiền 13.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 939.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 12.061.000 đồng.

- Bị cáo LÊ THANH D mang theo số tiền 6.466.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 6.166.000 đồng.

- Bị cáo THÂN TRÚC P mang theo số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 350.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 4.650.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Trinh mang theo số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 1.500.000 đồng.

- Bị cáo Trương Thị Thu Trang mang theo số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 200.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 1.400.000 đồng.

- Bị cáo Huỳnh Văn Tuấn mang theo số tiền 1.577.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 200.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 1.377.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Loan mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 800.000 đồng.

- Bị cáo Phan Thị Kiều mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc không thắng, không thua, khi bị bắt thu giữ trên người 500.000 đồng.

- Bị cáo Cao Thị Bé Hằng khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 74.708.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, cho bị cáo Nguyễn Kim Hạnh mượn 2.000.000 đồng để đánh bạc, còn lại số tiền 71.708.000 đồng là tiền hụi mang theo đăng cho hụi viên (bị cáo là chủ thảo hụi), quá trình đánh bạc thua 200.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người bị cáo số tiền 72.508.000 đồng, trong đó, tiền đánh bạc là 800.000 đồng và tiền hụi là 71.708.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Kim Hạnh mang theo số tiền 510.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 250.000 đồng, mượn của bị cáo Hằng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đã giục số tiền 2.000.000 đồng xuống chiếu bạc, thu giữ trên người 260.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thái Hòa mang theo số tiền 308.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc hùn số tiền 300.000 đồng với bị cáo Cương làm cái, thua hết tiền nên nghỉ chơi và ngồi xem, sau đó có phụ bị cáo T làm cái được 02 ván, đến ván thứ ba thì bị bắt thu giữ trên người 8.000 đồng.

- Bị cáo ĐỖ ĐẠI D mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua hết, khi bị bắt không thu giữ tiền.

- Bị cáo Nguyễn Hùng Cường mang theo số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, hùn làm cái với bị cáo Hòa và thua hết tiền nên bỏ đi về trước khi sòng bạc bị bắt.

- Bị cáo Lê Thị Bé Ngọc mang theo số tiền 950.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua hết, khi bị bắt không thu giữ tiền.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Nữ mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua hết tiền, lúc bị bắt quả tang chạy thoát.

Tổng số tiền thu giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là: 29.522.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố các bị cáo NGUYỄN THỊ H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo HUỖNH THANH T, ĐỖ ĐẠI D, THẦN TRÚC P, LÊ THANH D phạm tội: “Đánh bạc”

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **NGUYỄN THỊ H 12 (mười hai) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **HUỖNH THANH T 12 (mười hai) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **LÊ THANH D 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **THẦN TRÚC P 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **ĐỖ ĐẠI D 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Hùng Cường, phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Trinh, Trương Thị Thu Trang, Huỳnh Văn Tuấn, Nguyễn Kim Hạnh, Lê Thị Bé Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Thị Thanh Loan, Cao Thị Bé Hằng, Nguyễn Thái Hòa, Phan Thị Kiều; án tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04 tháng 10 năm 2021, các bị cáo ĐỖ ĐẠI D, NGUYỄN THỊ H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo LÊ THANH D, HUỖNH THANH T, THÂN TRÚC P kháng cáo xin được phạt tiền hoặc hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 tháng 10 năm 2021, các bị cáo ĐỖ ĐẠI D, NGUYỄN THỊ H, LÊ THANH D, HUỖNH THANH T, THÂN TRÚC P có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Từ 19 giờ đến 21 giờ 30 phút, ngày 05-4-2021, tại địa chỉ số 22, tổ 04, khu phố Long Chí, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, NGUYỄN THỊ H chuẩn bị tám manh hình chữ nhật, nhiều bộ bài tây và sử dụng nhà ở của mẹ ruột để cho 15 bị cáo gồm: HUỖNH THANH T, ĐỖ ĐẠI D, Nguyễn Thái Hòa, THÂN TRÚC P, LÊ THANH D, Nguyễn Thị Trinh, Trương Thị Thu Trang, Nguyễn Kim Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Loan, Lê Thị Bé Ngọc, Phan Thị Kiều, Huỳnh Văn Tuấn, Cao Thị Bé Hằng, Nguyễn Thị Ngọc Nữ và Nguyễn Hùng Cường đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài bầu để bị cáo H thầu tiền xâu. Khi bị bắt quả tang bị cáo H đã thu được 04 lần tiền xâu với số tiền là 200.000 đồng. Các bị cáo còn lại thay phiên nhau làm cái. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.200.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các bị cáo được sử dụng vào việc đánh bạc là 29.522.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 34.722.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; xét xử bị cáo HUỖNH THANH T, ĐỖ ĐẠI D, THÂN TRÚC P, LÊ THANH D và các bị cáo khác theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo H: Bị cáo là người rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia đánh bạc, sử dụng địa điểm của mình, chuẩn bị bài, tẩm manh để tổ chức cho người chơi tham gia đánh bạc. Xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác. Mức án 01 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới, do đó, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo ĐỖ ĐẠI D: Bị cáo mang theo số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng. Nhân thân của bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” vào năm 2008 và hành vi “Cá cược bằng tiền dưới hình thức đá gà” vào năm 2015. Mặc dù bị cáo đã nộp phạt và đủ thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính nhưng xét thấy ý thức của bị cáo vẫn xem thường pháp luật. Mức án 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với các bị cáo HUỖNH THANH T, LÊ THANH D, THÂN TRÚC P: Các bị cáo mang theo số tiền 13.000.000 đồng, 6.166.000 đồng và 5.000.000 đồng để đánh bạc. Đây là những số tiền lớn nhất trong vụ án, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 01 năm tù, xử phạt các bị cáo D, P 09 tháng tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: NGUYỄN THỊ H, HUỖNH THANH T, LÊ THANH D, THÂN TRÚC P, ĐỖ ĐẠI D.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố bị cáo NGUYỄN THỊ H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo HUỖNH THANH T, ĐỖ ĐẠI D, THÂN TRÚC P, LÊ THANH D phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **NGUYỄN THỊ H 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **HUỖNH THANH T 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **LÊ THANH D 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo **THÂN TRÚC P 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **ĐỖ ĐẠI D 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến ngày 14/4/2021.

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo NGUYỄN THỊ H, HUỖNH THANH T, LÊ THANH D, THÂN TRÚC P, ĐỖ ĐẠI D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an thị xã Hòa Thành
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Hòa Thành;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Tuấn Vũ

